

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/DS- ST

Ngày 11-10-2019

*“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bụ Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2019/TLST - DS ngày 14-6-2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (*có mặt*).

Địa chỉ: Khu dân cư số 4, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Khúc Văn H, sinh năm 1977 (*có mặt*) và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 (*vắng mặt không có lý do*).

Địa chỉ: Khu dân cư số 13, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Văn H là chủ cửa hàng bán vật liệu xây dựng, cửa hàng do anh kinh doanh riêng không liên quan đến chị Bùi Thị X là vợ anh. Khi xây nhà vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th có lấy gạch lát nền và mua sơn của cửa hàng anh H. Hai bên có hợp đồng miệng với nhau không làm văn bản. Anh H trình bày nội dung thỏa thuận: gạch lát nền vừa lấy vừa trả tiền, còn sơn khi xây dựng xong nhà thì phải thanh toán. Anh H, chị Th trình bày : gạch lát nền sẽ vừa lấy vừa thanh toán, còn tiền sơn thì anh H cho nợ lại 3-4 năm sau mới phải trả. Anh H và chị Th bắt đầu lấy gạch từ ngày 19-10-2017, mua sơn từ ngày 15-12-2017, kết thúc 31-01-2018. Mỗi lần lấy hàng anh H và chị Th đến cửa hàng xem mẫu, chọn loại hàng, chốt báo giá và số lượng hàng cần lấy. Anh H ghi vào sổ theo dõi bán hàng sau đó anh H chở hàng đến nhà cho anh chị H,

Th giao hóa đơn mua hàng. Sau khi xây dựng xong nhà không lấy vật liệu xây dựng nữa anh H có tổng hợp các lần lấy hàng chốt nợ và thông báo cho anh H, chị Th. Tổng số tiền còn nợ là 160.133.375đ, anh H chị Th đã trả được 02 lần là 40.000.000đ, còn nợ lại 120.133.375đ. Nay anh H yêu cầu tòa án buộc vợ chồng anh H, chị Th phải trả số tiền còn nợ trên cho anh, anh tự nguyện không yêu cầu trả lãi suất. Anh H chị Th xác nhận còn nợ anh H số tiền 120.133.375đ là đúng nhưng do việc làm ăn kinh tế của vợ chồng anh chị thua lỗ chưa trả được anh H, anh chị xin được trả dần mỗi năm vài triệu đồng.

Sau khi trình bày bản tự khai tại tòa án, nhận thông báo về phiên họp công bố chứng cứ và hòa giải chị Nguyễn Thị Th đã vắng mặt tại địa phương, anh Khúc Văn H cũng không cung cấp được địa chỉ của chị Th. Tòa án đã niêm yết thông báo về phiên họp công bố chứng cứ, kết quả phiên họp công bố chứng cứ, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Th vẫn không có mặt để tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa:

Anh Nguyễn Văn H giữ nguyên quan điểm khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th phải trả anh số tiền mua gạch và sơn còn nợ lại là 120.133.375đ. Anh yêu cầu được thanh toán một lần và tự nguyện không yêu cầu lãi suất. Anh H xác định chưa bao giờ anh thỏa thuận với vợ chồng anh H chị Th về việc cho nợ tiền sơn 3-4 năm mới phải trả vì thực tế việc anh lấy sơn từ đại lý về bán anh đã phải trả tiền. Nếu cho khách hàng nợ lâu anh không còn lãi. Anh với vợ chồng anh H do cùng khu dân cư quen biết nên anh mới đồng ý cho mua gạch, sơn mà không phải ứng trước tiền, sơn xong nhà mới phải thanh toán, còn đối với các khách hàng khác phải ứng trước tiền xong mới được lấy hàng, lấy xong phải thanh toán luôn chứ không phải xây xong nhà mới thanh toán.

Anh Khúc Văn H xác định vợ chồng anh còn nợ anh Nguyễn Văn H số tiền 120.133.375đ là tiền mua gạch lát nền và sơn còn nợ lại khi xây nhà. Nhưng anh xác định anh H đồng ý trước khi mua hàng là cho nợ lại mấy năm sau khi nhà xong mới phải trả chứ không phải trả ngay như anh H trình bày. Hiện nay chị Th đã bỏ đi khỏi địa phương và không cho anh biết địa chỉ do vậy một mình anh vừa nuôi con vừa chữa bệnh tiểu đường nên không có tiền để trả cho anh H. Anh đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng Điều 430, 434, 440 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H: Buộc anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ

trả nợ anh Nguyễn Văn H số tiền 120.133.000đ tiền nợ gốc mua gạch lát nền và sơn. Phương thức thanh toán : Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Về án phí: Anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- Về thẩm quyền thụ lý và giải quyết: Đây là vụ án về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, bị đơn hiện cư trú tại khu dân cư số 13, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý vụ án để giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Chị Nguyễn Thị Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Th.

[2]. Về nội dung:

- Xét về yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H thì thấy rằng: Giữa anh và vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th mua bán gạch lát nền và sơn với nhau trên cơ sở hợp đồng miệng không làm văn bản. Khi kết thúc việc giao nhận hàng, hai bên đã chốt nợ với nhau. Xác định anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th còn nợ anh Nguyễn Văn H số tiền 120.333.375đ nhưng không thống nhất được thời gian thanh toán. Anh H yêu cầu anh H và chị Th trả ngay số tiền hàng còn nợ. Anh H chị Th xác định anh H đã thống nhất cho nợ thêm vài năm nên chưa đến hạn phải trả. Vì là hợp đồng miệng nên cả hai bên đều không có tài liệu gì chứng minh cho yêu cầu của mình. HĐXX xét thấy đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Hai bên đã giao nhận tài sản từ ngày 31-01-2018 nhưng không thống nhất được thời gian thanh toán. Do vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 434 Bộ luật dân sự xác định anh H, chị Th phải có nghĩa vụ thanh toán ngay tại thời điểm nhận tài sản mua. Anh H, chị Th đến nay chưa thanh toán trả anh H số tiền 120.333.375đ là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên yêu cầu khởi kiện của anh H có cơ sở chấp nhận.

- Về phương thức trả nợ: Do yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H được chấp nhận nên buộc vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th phải thanh toán trả anh H số tiền 120.333.375đ một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về lãi suất: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện không yêu cầu về lãi suất nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H được chấp nhận nên vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 430, 433, 434, 440 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H. Buộc vợ chồng anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Văn H số tiền gốc còn nợ là 120.133.375đ (một trăm hai mươi triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi mốt đồng), phương thức thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về lãi suất: Không xem xét giải quyết.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th không thi hành số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi thành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Khúc Văn H và chị Nguyễn Thị Th phải nộp 6.006.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Nguyễn Văn H số tiền 3.003.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001352 ngày 14-06-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn H, anh Khúc Văn H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THA dân sự TP. Chí Linh
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng

